

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: CHĂN NUÔI
CHUYÊN NGÀNH 1: KHOA HỌC VẬT NUÔI (CN1)
CHUYÊN NGÀNH 2: DINH DƯỠNG VÀ CÔNG NGHỆ THỨC ĂN CHĂN NUÔI (CN2)

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
CN03802: RÈN NGHỀ CHĂN NUÔI 1
(Vocational practice of animal production 1)

I. Thông tin về học phần

- Học kì: 6
- Tín chỉ: **Tổng số tín chỉ: 1 (Lý thuyết: 0 – thực hành: 1 – Tự học: 3)**
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động học tập
 - + Thực hành trong trại chăn nuôi lợn: 30 tiết
- Tự học: 45 tiết (theo kế hoạch của cá nhân)
- Đơn vị phụ trách:
 - Bộ môn: Sinh lý – Tập tính động vật
 - Khoa: Chăn nuôi
- Học phần thuộc khối kiến thức:

Đại cương <input type="checkbox"/>		Cơ sở ngành <input type="checkbox"/>				Chuyên ngành <input checked="" type="checkbox"/>			
		Chuyên ngành 1 <input type="checkbox"/>		Chuyên ngành 2 <input type="checkbox"/>		Chuyên ngành 1 <input checked="" type="checkbox"/>		Chuyên ngành 2	
Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn
<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

- Học phần học song hành: Không
- Học phần tiên quyết: Không
- Ngôn ngữ giảng dạy: tiếng Anh Tiếng Việt

II. Mục tiêu và kết quả học tập mong đợi

Học phần này giúp người học áp dụng được **kiến thức** di truyền, giống, thiết kế chuồng trại, lý thuyết về an toàn sinh học trong chăn nuôi lợn. Người học được rèn luyện các **kỹ năng** thực hiện chăm sóc nuôi dưỡng lợn, quản lý chất thải, thực hành tốt an toàn sinh học và kỹ năng làm việc theo nhóm. Học phần này còn giúp người học **rèn luyện thái độ** thể hiện tinh thần tự học, tự nghiên cứu, thể hiện trách nhiệm của cá nhân về giữ gìn và bảo vệ môi trường sống, môi trường chăn nuôi và tuân thủ pháp luật thú y trong chăn nuôi lợn.

*** Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo**

Kết quả học tập mong đợi của chương trình Cử Nhân Chăn nuôi Sau khi hoàn thành chương trình, sinh viên có thể:	
Kiến thức tổng quát	CĐR1: Vận dụng các kiến thức khoa học tự nhiên, xã hội và sự hiểu biết về các vấn đề đương đại vào lĩnh vực Chăn nuôi
Kiến thức chuyên ngành	CĐR 2: Phân tích các yếu tố tác động đến sản xuất giống, dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe vật nuôi
	CĐR 3: Đánh giá hiệu quả sản xuất giống, dinh dưỡng, chăm sóc vật nuôi
	CĐR 4: Thiết kế các chương trình sản xuất chăn nuôi đảm bảo phát triển bền vững
Kỹ năng tổng quát	CĐR 5: Vận dụng tư duy sáng tạo, tư duy phản biện và kỹ năng giải quyết vấn đề trong nghiên cứu khoa học, thực tiễn nghề nghiệp một cách hiệu quả
	CĐR 6: Phối hợp làm việc nhóm trong hoạt động chuyên môn đạt mục tiêu đề ra ở vị trí là thành viên hay nhà quản lý
	CĐR 7: Giao tiếp hiệu quả bằng đa phương tiện, thích nghi với môi trường đa văn hóa; đạt chuẩn tiếng Anh theo qui định của Bộ GD&ĐT.
Kỹ năng chuyên ngành	CĐR 8: Vận dụng các kỹ năng khảo sát, thu thập và xử lý thông tin phục vụ NCKH, phát triển công nghệ và quản lý sản xuất ngành chăn nuôi có hiệu quả
	CĐR 9: Ứng dụng kỹ thuật, công nghệ và các mô hình phù hợp vào sản xuất chăn nuôi bền vững
	CĐR 10: Sử dụng công nghệ thông tin và các trang thiết bị hiện đại của ngành Chăn nuôi phục vụ sản xuất, kinh doanh đạt mục tiêu đề ra
	CĐR 11: Thực hiện thành thạo các qui trình kỹ thuật cơ bản và chuyên sâu trong chăn nuôi
Thái độ và phẩm chất đạo đức	CĐR 12: Tuân thủ pháp luật, quy định nội bộ và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp
	CĐR 13: Thể hiện trách nhiệm bảo vệ môi trường, sức khỏe cộng đồng và tôn trọng phúc lợi động vật
	CĐR 14: Thể hiện tinh thần học tập suốt đời

*** Kết quả học tập mong đợi của học phần:**

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra sau đây của CTĐT theo mức độ sau:

I – Giới thiệu (Introduction); P – Thực hiện (Practice); R – Củng cố (Reinforce); M – Đạt được (Master)

Mã HP	Tên học phần	Mức độ đóng góp của học phần cho CĐR của CTĐT						
		CĐR1	CĐR2	CĐR3	CĐR4	CĐR5	CĐR6	CĐR7
CN03802	Rèn nghề chăn nuôi 1				P		R	
		CĐR 8	CĐR 9	CĐR 10	CĐR 11	CĐR 12	CĐR 13	CĐR 14
			P		P	R		

Ký hiệu	KQHTMĐ của học phần Hoàn thành học phần này, sinh viên thực hiện được	CĐR của CTĐT
Kiến thức		
K1	Áp dụng kiến thức về giống, di truyền, dinh dưỡng và thức ăn, thiết kế chuồng trại, an toàn sinh học trong chăn nuôi, phòng chống dịch bệnh vào thực tế hoạt động chăn nuôi lợn thực tế tại trại lợn	CĐR 4: Thiết kế các chương trình sản xuất chăn nuôi đảm bảo phát triển bền vững
Kỹ năng		
K2	Phối hợp làm việc theo nhóm nhỏ trong hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng lợn các giai đoạn, thực hiện các kỹ năng về an toàn sinh học và phòng chống dịch bệnh trong chăn nuôi lợn	CĐR 6: Phối hợp làm việc nhóm trong hoạt động chuyên môn đạt mục tiêu đề ra ở vị trí là thành viên hay nhà quản lý
K3	Áp dụng các kỹ thuật chọn giống, sử dụng thức ăn, phương pháp phòng chống dịch bệnh và an toàn sinh học vào chăn nuôi lợn	CĐR 9: Ứng dụng kỹ thuật, công nghệ và các mô hình phù hợp vào sản xuất chăn nuôi bền vững
K4	Thực hiện hành thạo các quy trình về chăm sóc nuôi dưỡng trong chăn nuôi lợn	CĐR 11: Thực hiện thành thạo các qui trình kỹ thuật cơ bản và chuyên sâu trong chăn nuôi
Thái độ và phẩm chất đạo đức		
K5	Tuân thủ các nguyên tắc an toàn sinh học trong chăn nuôi lợn	CĐR 12: Tuân thủ pháp luật, quy định nội bộ và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp

III. Nội dung tóm tắt của học phần

CN03802. Rèn nghề chăn nuôi 1 (Vocational practice of animal production 1). (1TC : 0 – 1 – 3). Thực hành qui trình chăm sóc, nuôi dưỡng lợn đực giống; Lợn nái sinh sản ở các giai đoạn; Lợn con từ sơ sinh đến cai sữa và lợn thịt; Thực hành kỹ thuật phối giống; Thực hành tốt về An toàn sinh học trong chăn nuôi lợn các giai đoạn; Phương pháp phòng và điều trị các bệnh thường gặp ở lợn.

IV. Phương pháp giảng dạy và học tập

1. Phương pháp giảng dạy

Giảng dạy thông qua thực hành: Giáo viên hướng dẫn và làm mẫu, sinh viên thực hành trực tiếp tại trại chăn nuôi lợn của Trung tâm giống vật nuôi Chất lượng cao dưới sự giám sát của cán bộ kỹ thuật. Thời gian thực hiện: 30 tiết, tương ứng với 6 bài, mỗi bài được thực hiện trong 1 buổi 5 tiết.

Bài 1 (5 tiết): Giới thiệu các giống lợn nuôi tại Việt Nam và hướng dẫn quy trình chăn nuôi lợn các giai đoạn.

Bài 2 (5 tiết): Giới thiệu các loại thức ăn sử dụng trong chăn nuôi lợn các giai đoạn và một số thao tác kỹ thuật trong chăn nuôi

Bài 3 (5 tiết): Giới thiệu kết cấu, bố trí và thiết kế chuồng trại chăn nuôi lợn

Bài 4 (5 tiết): Giới thiệu về nguyên tắc An toàn sinh học trong chăn nuôi và những lưu ý trong công tác bố trí, thiết kế khu vực chăn nuôi an toàn sinh học

Bài 5 (5 tiết): Giới thiệu về thuốc khử trùng, phương pháp sử dụng thuốc khử trùng trong chăn nuôi

Bài 6 (5 tiết): Thảo luận nhóm, tổng kết các kiến thức và kỹ năng đã học, hướng dẫn viết bài nghiệm thu

2. Phương pháp học tập

Sinh viên tìm hiểu tài liệu về kỹ thuật chăn nuôi lợn trong trang trại khép kín, các phương pháp an toàn sinh học trong chăn nuôi trước khi đến lớp. Trong thời gian rèn nghề, sinh viên thực hành các bước theo hướng dẫn của giảng viên để thực hiện các kỹ thuật trong trang trại.

V. Nhiệm vụ của sinh viên

- Chuyên cần: Sinh viên tham dự học phần này phải đi đúng giờ, tuân thủ các quy định theo đúng Quy chế dạy và học của Học viện và đảm bảo an toàn sinh học, an toàn lao động.
- Chuẩn bị cho bài giảng: Sinh viên tham dự học phần này phải đọc lại các tài liệu liên quan. Đến thời gian thực hành, sinh viên tập chung nghe phổ biến công việc, quan sát giảng viên làm mẫu trước khi bắt tay vào rèn nghề thực tế trong trại.
- Bài thu hoạch: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải hoàn thành bài thu hoạch và được chấm điểm.

VI. Đánh giá và cho điểm

1. Thang điểm: 10

2. Điểm trung bình của học phần là tổng điểm của các rubric nhân với trọng số tương ứng của từng rubric

- Điểm quá trình: 40%
 - + Tham dự lớp: 25%
 - + Thái độ làm việc 15%
- Điểm bài thu hoạch cuối kì: 60%

3. Phương pháp đánh giá

Rubric đánh giá	Nội dung/Tiêu chí đánh giá	KQHTMD được đánh giá	Trọng số (%)	Thời gian/Tuần học
Đánh giá quá trình học			40	
Rubric 1. Thái độ và thời gian tham dự lớp	Tham dự và thực hiện đầy đủ các buổi rèn nghề	K2,K3,K4,K5	40	Cả học kỳ
Đánh giá cuối kì			60	
Rubric 2. Đánh giá kết quả	Bài thu hoạch cuối đợt rèn nghề	K1	60	Cuối đợt rèn nghề

Rubric 1: Tham dự lớp, thảo luận và thực hành

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 8,5-10 điểm	Khá 6,5-8,4 điểm	Trung bình 4,0-6,4 điểm	Kém 0-3,9 điểm
Thái độ tham dự	50	Đi đúng giờ, tập trung, tích cực phát biểu, thảo luận và thực hiện tốt các thao tác rèn nghề theo hướng dẫn	Đi đúng giờ, tập trung, có phát biểu, thảo luận và thực hiện đủ các thao tác rèn nghề theo hướng dẫn	Có đi muộn, tập trung, thực hiện thực hành chưa thật sự tốt như hướng dẫn.	Thường xuyên đến muộn, Không chú ý/không tham gia phát biểu
Thời gian tham dự	50	Tham gia đủ 6 buổi thực hành và nộp bài thu hoạch đúng thời hạn	Tham gia 6 buổi thực hành và nộp bài thu hoạch muộn quá 1 tuần	Tham gia 5 buổi thực hành và nộp bài thu hoạch	Tham gia 4 buổi thực hành trễ xuống và/hoặc không nộp bài thu hoạch

Rubric 2: Đánh giá kết quả (bài thu hoạch đợt rèn nghề)

Nội dung kiểm tra	Chỉ báo thực hiện của học phần	KQHTMD của môn
-------------------	--------------------------------	----------------

	được đánh giá qua câu hỏi	học được đánh giá qua câu hỏi
Trình bày về các giống lợn hiện đang nuôi tại Việt Nam?	Chi báo 1: Phân tích được ưu, nhược điểm của các giống lợn nuôi tại Việt Nam	K1
Trình bày quy trình chăn nuôi lợn công nghiệp khép kín đối với lợn nái đang được áp dụng hiện nay?	Chi báo 2: Vận dụng được quy trình chăn nuôi lợn nái công nghiệp vào sản xuất	K1
Trình bày quy trình chăn nuôi lợn công nghiệp khép kín đối với lợn thịt đang được áp dụng hiện nay?	Chi báo 3: Vận dụng được quy trình chăn nuôi lợn thịt công nghiệp	K1
Trình bày những hiểu biết về thức ăn công nghiệp cho lợn ở các lứa tuổi hiện tại đang sử dụng?	Chi báo 4: Vận dụng được cách sử dụng các loại thức ăn cho lợn	K1
Trình bày nguyên tắc an toàn sinh học để kiểm soát mầm bệnh trong chăn nuôi lợn	Chi báo 5: Thông thạo các nguyên tắc an toàn sinh học trong chăn nuôi	K1
Trình bày một số bệnh thường gặp trên lợn và cách phòng trị?	Chi báo 6: Vận dụng được kiến thức đã học vào điều trị một số bệnh cơ bản trên lợn	K1
Trình bày hiểu biết về các loại Vaccine và thuốc khử trùng dùng trong chăn nuôi lợn?	Chi báo 7: Vận dụng thành thạo quy trình sử dụng vaccine trên lợn	K1
Trình bày thiết kế chuồng trại công nghiệp và các công trình phụ trợ trong trại lợn nái và lợn thịt?	Chi báo 8: Vận dụng được lý thuyết vào thực tế thiết kế chuồng nuôi lợn công nghiệp	K1

4. Các yêu cầu, quy định đối với học phần

Nộp bài tập thu hoạch: Tất cả các trường hợp nộp muộn quá thời hạn quy định sẽ không được chấp nhận.

Thực hành: Sinh viên phải tham gia thực hành một cách chủ động, tích cực, đúng giờ.

Yêu cầu về đạo đức: Sinh viên đến học cần ăn mặc gọn gàng, có thái độ tôn trọng, lễ phép và cư xử đúng mực với thầy cô và bạn học. Tuân thủ việc sử dụng bảo hộ lao động khi vào trại, Không sử dụng điện thoại và nói chuyện riêng trong khi thực hiện công việc tại trại.

VII. Giáo trình/ tài liệu tham khảo

* Sách giáo trình/Bài giảng:

Vũ Đình Tôn (2009). Giáo trình chăn nuôi lợn. Nhà xuất bản Nông nghiệp, Hà Nội.

*** Tài liệu tham khảo khác:**

- 1- Phùng Thị Vân, Đoàn Khắc Húc, Nguyễn Thị Rật (2010). Nghề nuôi lợn thịt. Nhà xuất bản Nông nghiệp, Hà Nội.
- 2- Dự án khoa học công nghệ nông nghiệp (2014). Kỹ thuật nuôi lợn nái. Nhà xuất bản Nông nghiệp, Hà Nội.
- 3- Bộ nông nghiệp và Phát triển nông thôn (2008). VIETGAHP quy trình thức hành sản xuất nông nghiệp tốt cho chăn nuôi lợn, bò sữa, gia cầm và ong an toàn tại Việt Nam. Nhà xuất bản Nông nghiệp, Hà Nội.
- 4- Cục thú y (2012). Tài liệu đào tạo thú y cơ sở. Nhà xuất bản Nông nghiệp, Hà Nội

VIII. Nội dung chi tiết của học phần

Ngày	Nội dung	KQHTMĐ
1	Bài 1 (5 tiết) Giống và quy trình chăn nuôi lợn.	
	- Giới thiệu các giống lợn thường nuôi - Các qui trình chăn nuôi 1. Qui trình chăn nuôi lợn nái sinh sản 2. Qui trình chăn nuôi lợn con từ sơ sinh đến cai sữa 3. Qui trình chăn nuôi lợn con sau cai sữa đến 60 ngày tuổi 4. Qui trình chăn nuôi lợn thịt 5. Qui trình chăn nuôi lợn đực giống.	K1, K2, K3, K4, K5
	Bài 2 (5 tiết) Sử dụng thức ăn và kỹ thuật can thiệp lợn sinh sản.	
	- Giới thiệu các loại thức ăn khác nhau cho từng loại lợn - Các thao tác kỹ thuật trong chăn nuôi lợn 1. Thao tác đỡ đẻ cho lợn 2. Thao tác thiến lợn đực	K1, K2, K3, K4, K5
2	Bài 3 (5 tiết) Thiết kế chuồng trại.	
	- Giới thiệu kết cấu, bố trí và thiết kế chuồng trại chăn nuôi (chuồng đực, nái chữa, nuôi con, cai sữa, thịt), nêu rõ tính đặc thù và lưu ý cho từng loại chuồng trại. - Thực hành đo vẽ chuồng trại (toàn trại, bố trí các khu vực và các kiểu chuồng trại cho từng giai đoạn)	K1, K2, K3, K4, K5
	Bài 4 (5 tiết) An toàn sinh học trong chăn nuôi.	
- Giới thiệu về nguyên tắc An toàn sinh học trong chăn nuôi và những lưu ý trong công tác bố trí, thiết kế khu vực chăn nuôi an toàn sinh học - Thực hành quan sát khu Giống LCLC và so sánh với khu trại thực tập thí nghiệm	K1, K2, K3, K4, K5	
3	Bài 5 (5 tiết) Thuốc khử trùng và cách sử dụng.	
	- Giới thiệu về thuốc khử trùng, phương pháp sử dụng thuốc khử trùng	K1, K2,

	trong chăn nuôi - Thực hành pha, phun thuốc khử trùng	K3, K4, K5
	Bài 6 (5 tiết) Tổng kết và hướng dẫn viết bài nghiệm thu.	
	- Thảo luận nhóm, tổng kết các kiến thức và kỹ năng đã học, - Hướng dẫn viết bài nghiệm thu kiến thức.	K1
	Thời gian tự học (45 tiết).	
4	Tự tìm tài liệu ở nhà. Bài 1: 5 tiết Bài 2: 5 tiết Bài 3: 5 tiết Bài 4: 5 tiết Bài 5: 5 tiết Bài 6: 20 tiết	K1

IX. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

Quy mô trại: Trại chăn nuôi lợn hỗn hợp bao gồm lợn đực, lợn nái sinh sản, lợn con theo mẹ, lợn hậu bị và lợn thịt. Các loại thức ăn chăn nuôi, một số loại thuốc thú y, vaccine thông dụng, bộ dụng cụ thú y.

Hình thức trại: Trại kín có quạt hút, giàn phun nước, hệ thống khử trùng, hệ thống tiêu thoát nước, hệ thống xử lý chất thải biogas. Có sân tập trung sinh viên bên ngoài trại.

Trang bị bảo hộ: Có ủng cao su, quần áo bảo hộ lao động.

X. Các đợt cải tiến

Lần 1(7/2018):

- Cập nhật kiến thức và tài liệu tham khảo “Kỹ thuật chăn nuôi và sản xuất thức ăn”. Bổ sung kiến thức về chăn nuôi lợn nái sinh sản và lợn đực giống
- Chỉnh sửa lại đề cương theo mẫu 2017, Cập nhật thông tin về dịch bệnh trên lợn (Bệnh tai xanh), thiết kế chuồng trại chăn nuôi kiểu mới.

Lần 2 (7/2019):

- Cập nhật thông tin về hoạt động chăn nuôi lợn, Thiết kế lại bài giảng rèn nghề chăn nuôi, bổ sung kiến thức về an toàn sinh học trong chăn nuôi theo tài liệu chuẩn của Cục Chăn nuôi phát hành, chỉnh sửa lại đề cương theo mẫu 2018

Lần 3 (7/2020):

- Kịch bản về bài giảng rèn nghề chăn nuôi, chỉnh sửa lại đề cương theo mẫu 2029, Cập nhật thêm kiến thức về an toàn sinh học trong chăn nuôi.

Lần 4 (04/2021)

- Chỉnh sửa lại đề cương theo mẫu mới 2021, cập nhật tài liệu tham khảo

Hà Nội, ngày 25 tháng 7 năm 2022

TRƯỞNG BỘ MÔN

(Ký và ghi rõ họ tên)

TS. Cù Thị Thiên Thu

GIÁO VIÊN BIÊN SOẠN

(Ký và ghi rõ họ tên)

PGS.TS. Phạm Kim Đăng

TRƯỞNG KHOA

(Ký và ghi rõ họ tên)

PGS.TS. Phạm Kim Đăng

KT GIÁM ĐỐC

(Ký và ghi rõ họ tên)



PHỤ LỤC
THÔNG TIN VỀ ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN GIẢNG DẠY HỌC PHẦN

Giảng viên phụ trách học phần

Họ và tên: Phạm Kim Đăng	Học hàm, học vị: Phó giáo sư, Tiến sĩ
Địa chỉ cơ quan: Khoa Chăn nuôi – Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Điện thoại liên hệ: 0987432772
Email: pkdang@vnua.edu.vn	Trang web: (Đưa tên website của Khoa; website cá nhân – nếu có) https://channuoi.vnua.edu.vn/vi/can-bo-sltt
Cách liên lạc với giảng viên: Liên lạc qua điện thoại, email hoặc gặp trực tiếp tại khoa trong giờ hành chính.	

Họ và tên: Giang Hoàng Hà	Học hàm, học vị: Tiến sĩ
Địa chỉ cơ quan: Trung tâm giống vật nuôi chất lượng cao – Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Điện thoại liên hệ: 0982030745
Email: hoangha.hn.vn@gmail.com	Trang web: (Đưa tên website của Khoa; website cá nhân – nếu có)
Cách liên lạc với giảng viên: Liên lạc qua điện thoại, email hoặc gặp trực tiếp tại khoa trong giờ hành chính.	